TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 278/2024/HS-ST
Ngày: 09/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ, TỈNH THANH HÓA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Lý

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Cát Tưởng

2. Bà Mai Thị Tiếp

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Hà Thị Yến - Thư ký, TAND TP.Thanh Hoá.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố tham gia phiên tòa***: Bà Lê Thị Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

- *Những người tham gia hỗ trợ tổ chức phiên toà tại điểm cầu thành phần:*

Ông Nguyễn Thế Quang – Thư ký, TAND thành phố Thanh Hoá

Ông Nguyễn Văn Quang – Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa và điểm cầu thành phần tại trụ sở Công an thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 287/2024/TLST-HS ngày 18/6/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 310/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Vũ Trường G, sinh năm 1995

Nơi cư trú: SN 03/17 đường T, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Thạch S, sinh năm 1962; Con bà: Vũ Thị B, sinh năm 1965; Vợ: Lại Thị Thanh H, sinh năm 1996. Có 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2023, bị Công an phường N, TP .Txử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 400.000đ về hành vi "Gây mất trật tự khu dân cư".

Tạm giữ từ ngày 15/3/2024. Tạm giam từ ngày 22/3/2024 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần trụ sở Công an thành phố T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Việt H1, sinh năm 1999 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố M, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ ngày 15/03/2024, Lê Việt H1 gọi điện cho Lê Vũ Trường G qua Messenger để hỏi mua ma túy (cần sa), với số tiền 1.000.000đ. G đồng ý bán cho H1 và hẹn đến cổng Trường Cao đẳng Y. Khi đi đến nơi hẹn, G đưa cho H1 04 gói ma túy (cần sa), sau đó H1 trả tiền cho G bằng hình thức chuyển khoản. Sau khi mua được cần sa, H1 sử dụng hết 01 gói, còn lại 03 gói H1 cầm trên tay phải rồi đi đến trước cổng Trường Y thì bị Tổ công tác Công an phường Đ, thành phố T đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra, H1 tự giác giao nộp 03 gói cần sa cho Công an. Tổ công tác đã đưa H1 cùng tang vật về trụ sở làm việc. Sau khi biết tin H1 bị bắt, đến 18giờ cùng ngày, Lê Vũ Trường G ra đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi mua bán ma túy với H1 và giao nộp thêm 06 gói cần sa đang cất giấu trong túi áo với mục đích để bán nhưng chưa bán được.

Quá trình điều tra, Lê Vũ Trường G khai nhận: Do hám lợi và cần tiền tiêu xài nên chiều ngày 15/3/2024, G một mình đi đến khu vực bãi đất trống phía sau chung cư T phường Đ, TP. T mua được 06 (sáu) gói ma túy (cần sa) với số tiền 1.000.000đ của một người đàn ông tên N, khoảng hơn 30 tuổi, dáng người gầy, cao khoảng 1m70 (G không biết nhân thân, lai lịch). Sau khi mua được ma túy, G mang về nhà mình tại số nhà 03/17 đường T, P. N, TP T, chia 06 (sáu) gói ma túy (cần sa) thành 10 (mười) gói nhỏ để bán. Rồi cất giấu số ma túy trên đi đến khu vực trước cổng Trường Cao đẳng Y, đường H, phường Đ, TP .T bán cho H1 04 gói ma túy (cần sa) lấy 1.000.000đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Vũ Trường G không phát hiện thu giữ gì.

Tại Bản kết luận giám định số 1095/KL-KTHS, ngày 19/3/2024 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Thanh Hoá giám định, kết luận:

-03 gói nilon màu trắng, kích thước mỗi gói khoảng (8x4)cm, bên trong đều chứa cành, lá, hoa quả khô dạng thảo mộc thu giữ của Lê Việt H1. Tổng khối lượng cành, lá, hoa quả khô dạng thảo mộc là 2,677gam cần sa.

-06 gói nilon màu trắng, kích thước mỗi gói khoảng (8x4)cm, bên trong đều chứa cành, lá, hoa quả khô dạng thảo mộc thu giữ của Lê Vũ Trường G. Tổng khối lượng cành, lá, hoa quả khô dạng thảo mộc là 3,833gam cần sa.

Vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì đựng (cần sa) thu giữ của Lê Việt H1 và Lê Vũ Trường G đã qua giám định được niêm phong theo quy định;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 ProMax, màu vàng, bên trong gắn sim số 0962235366; số Imei: 353427812140349 thu giữ của Lê Vũ Trường G.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Vũ Trường G đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Sau khi phạm tội bị cáo đã đến Công an phường Đ, thành phố T đầu thú.

Tại bản Cáo trạng số 213/CT-VKS ngày 12/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê Vũ Trường G về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo trong Cáo trạng và đề nghị HĐXX căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt: Lê Vũ Trường G từ 25 đến 28 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/3/2024.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì đựng (cần sa) còn lại sau giám định, được đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu vàng gắn sim số 0962235366; số Imei: 353427812140349 thu giữ của Lê Vũ Trường G.

- Truy thu của Lê Vũ Trường G 1.000.000đ tiền G bán ma túy cho Lê Việt H1.

Tại phiên toà bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền; Trình tự, thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Chiều ngày 15/03/2024, bị cáo Lê Vũ Trường G đã có hành vi tàng trữ 6,51(gam) loại cành, lá, hoa quả khô dạng thảo

mộc cần sa nhằm mua bán trái phép để kiếm lời. G đã bán cho Lê Việt H1 2,677g cần sa với giá 1.000.000đ tại khu vực trước cổng Trường Cao đẳng Y thì bị Tổ công tác Công an phường Đ, thành phố T kiểm tra phát hiện, Lê Việt H1 đã tự giác giao nộp 03 gói cần sa. Công an đã đưa H1 cùng tang vật về trụ sở làm việc. G đã đến Công an phường Đ, thành phố T đầu thú và giao nộp thêm 06 gói cần sa đang cất giấu trong túi áo nhằm mục đích để bán nhưng chưa bán được.

[3]Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với biên bản sự việc, biên bản đầu thú, kết luận giám định, vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Với các tài liệu và chứng cứ đã nêu trên, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lê Vũ Trường G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 BLHS.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lê Vũ Trường G là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo tuổi đời còn trẻ không chịu khó lao động, tu dưỡng, rèn luyện bản thân muốn làm giàu bằng con đường làm ăn phi pháp dẫn đến hành vi phạm tội. Bị cáo mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời để có tiền tiêu sài cho cá nhân.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Các tình tiết tăng nặng*:

Bị cáo Lê Vũ Trường G không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự ; tuy nhiên bị cáo có nhân thân không tốt: Năm 2023, bị cáo bị Công an phường N, TP .T xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "Gây mất trật tự khu dân cư".

- *Các tình tiết giảm nhẹ*: Bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội đã đến Công an phường Đ, thành phố T đầu thú nên áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét thấy, cần thiết bắt bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] *Xử lý vật chứng*:

- Toàn bộ số ma túy (cần sa)còn lại sau giám định, hiện đang quy trữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hoá. Đây là vật chứng vụ án và là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật theo điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS. Điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Đối với 01 điện thoại Ipnhone 14 ProMax màu vàng. Bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS. Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

-Truy thu của bị cáo Lê Vũ Trường G 1.000.000đ tiền G bán ma túy cho Lê Việt H1. Theo điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS. Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTHHS.

[6] *Án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 6; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với Lê Vũ Trường G.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Vũ Trường G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

***Xử phạt*:** Lê Vũ Trường G 27 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/3/2024.

***Xử lý vật chứng*:** Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS. Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật: 01 phong bì đựng ma túy còn lại sau giám định được đóng dấu niêm phong của Phòng K Công an tỉnh T. Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 169/2024/THA ngày 17/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước khi án có hiệu lực pháp luật: 01 điện thoại di động Iphone 14 ProMax màu vàng số Imei 353427812140349, điện thoại gắn kèm sim. Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 169/2024/THA ngày17/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

-Truy thu của Lê Vũ Trường G số tiền 1.000.000đ để nộp ngân sách Nhà nước khi án có hiệu lực pháp luật.

Án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 6; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Buộc bị cáo Lê Vũ Trường G phải chịu 200.000đ án phí HSST

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Việt H1 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
-Bị cáo;
-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
-VKSND TP.Thanh Hoá;
- CATP.Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADSTP.Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Lý